ĐỀ KIỂM TRA TOÁN CUỐI NĂM – số 3

I. PHẦN TRẮC NGHIỆM : Khoanh vào đáp án đúng

Bài 1. Rút gọn phân số $\frac{75}{100}$ ta được phân số tối giản là:

A. $\frac{7}{10}$ B. $\frac{25}{50}$ C. $\frac{15}{20}$ D. $\frac{3}{4}$

Bài 2. Chu vi và diện tích hình bình hành ABCD có cạnh AB = 2cm, cạnh BC = 4cm, chiều cao AH = 3cm lần lượt là:

A. $12cm^2$ và 6cm B. 12cm và $12cm^2$

C. $6cm^2$ và 12cm D. 12cm và 6cm

Bài 3. Phân số chỉ phần băng giấy được tô màu là:



A. $\frac{2}{7}$ B. $\frac{3}{7}$ C. $\frac{4}{7}$ D. $\frac{1}{7}$

Bài 4. Số 5 có thể viết dưới dạng phân số là:

A. $\frac{1}{5}$ B. $\frac{5}{1}$ C. $\frac{10}{50}$ D. $\frac{11}{5}$

Bài 5. Khoanh vào chữ cái trước ba phân số bằng nhau

A. $\frac{1}{3}$; $\frac{2}{6}$; $\frac{3}{6}$ B. $\frac{2}{4}$; $\frac{4}{8}$; $\frac{8}{32}$

C. $\frac{4}{3}$; $\frac{8}{6}$; $\frac{16}{6}$ D. $\frac{4}{16}$; $\frac{2}{8}$; $\frac{3}{12}$

Bài 6. Một hình bình hành có độ dài đáy 1dm 8cm, chiều cao bằng $\frac{2}{3}$ độ dài đáy. Vậy diện tích hình bình hành đó là:

A. $216cm^2$ B. $108cm^2$ C. $60cm^2$ D. $486cm^2$

LIVEWORKSHEETS

II. PHẦN TỰ LUẬN

Bài 1. Viết số thích hợp vào chỗ trống.

a. $\frac{42}{54} = \frac{14}{....} = \frac{.....}{9}$

b. $\frac{4}{7} = \frac{8}{.....} = \frac{.....}{21} = \frac{20}{.....}$

Bài 2. Tìm phân số tối giản có giá trị bằng các phân số sau.

(Viết phân số dưới dạng a/b)

a. $\frac{54}{18}$ = ...

b. $\frac{72}{56}$ = ...

c. $\frac{23}{69}$ = ...

d. $\frac{42}{84}$ = ...

Bài 3. Hãy viết tất cả các phân số có tử số bằng 5; có mẫu số nhỏ hơn 30 và chia hết cho cả 2 và 3. ***(Viết phân số dưới dạng a/b)***

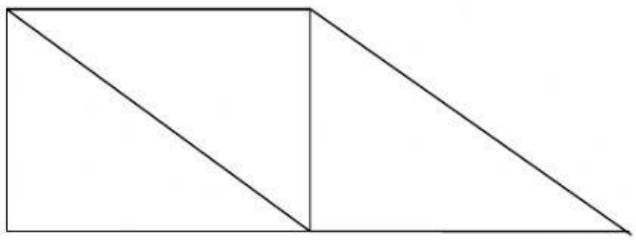
.....

.....

Bài 4. So sánh diện tích của hình chữ nhật ABDE và hình bình hành ABCD, biết

AB = 12cm; BD = 8cm; AB = CD.

A B



E D C

Bài giải

LIVEWORKSHEETS

Vậy diện tích hình chữ nhật ABDE diện tích hình bình hành ABCD.

Bài 5. Tìm một phân số có tổng của tử số và mẫu số bằng 14, tử số kém mẫu số 4 đơn vị

.

Bài giải

Vậy phân số cần tìm là:

LIVEWORKSHEETS